

Số: 388 /BC-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020**

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ 15 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) năm 2020 như sau:

**I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH KNTC**

**1. Tình hình KNTC**

Năm 2020, tình hình đơn KNTC tăng so với năm 2019. Tuy nhiên, đơn KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết giảm. Cụ thể:

Về khiếu nại, toàn tỉnh đã nhận 174 đơn thuộc thẩm quyền (sở, ngành, tỉnh 33 đơn; huyện, thành phố 141 đơn), giảm 41 đơn, tương ứng 19,06% và số đơn khiếu nại sai 72/99 đơn, chiếm 72,72% trong tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết. Nội dung khiếu nại chủ yếu ở lĩnh vực đất đai (chiếm 77,63%), như: bồi thường, hỗ trợ về thu hồi đất giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án; khiếu nại về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tranh chấp đất đai trong nhân dân<sup>1</sup>. Ngoài ra, còn có các vụ khiếu nại liên quan đến chính sách, chế độ công chức, viên chức và một số lĩnh vực khác (chiếm 22,37%)<sup>2</sup>.

Về tố cáo, đã nhận 49 đơn thuộc thẩm quyền (sở, ngành, tỉnh 23 đơn; huyện, thành phố 26 đơn), giảm 02 đơn, tương ứng 3,90%. Nội dung tố cáo liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức quá trình thực hiện công vụ không đúng quy định (chiếm 83,67%) và tố cáo liên quan đến lĩnh vực văn hóa xã hội khác (chiếm 16,32%).

So với năm trước, số đoàn đông người giảm (giảm 08 đoàn). Đến nay, tình hình khiếu kiện đông người đã được kiểm soát, không phát sinh điểm nóng hay diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, mặc dù Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành luôn quan tâm phân tích tổng hợp từ thực tế, nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh những cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn, nhiều vấn đề được xử lý, giải quyết kịp thời nhưng vẫn còn khiếu nại đông người trên địa bàn tỉnh<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> TP Cà Mau: 26, huyện Năm Căn: 10, Huyện Trần Văn Thời: 48, Sở TNMT: 25...

<sup>2</sup> Huyện Cái Nước: 5, Huyện Trần Văn Thời: 46.

<sup>3</sup> Đoàn các hộ dân ngụ khóm 7, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời (02 lượt, 19 người); Đoàn 06 người ngụ ấp Cơi 6A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời; Đoàn 11 người (thuộc lô 11 và 12 khu Cảng cá), ngụ đường Nguyễn Công Trứ, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau; Đoàn 4 người đại diện 20 hộ dân khóm 2 phường Tân Xuyên, TP Cà Mau...

## 2. Nguyên nhân phát sinh KNTC

### 2.1. Nguyên nhân khách quan

#### - Về khiếu nại:

+ Đối với khiếu nại liên quan đến dự án đầu tư phải thu hồi đất, pháp luật hiện hành chưa có cơ chế điều chỉnh giá theo thời gian, nhiều dự án được phân thành các giai đoạn khác nhau nên kéo dài, dẫn đến so sánh giá bồi thường giữa các dự án, do đó phát sinh tình trạng yêu cầu, KNTC<sup>4</sup>.

+ Quyền công dân ngày càng được mở rộng, nên một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song do mong muốn đạt được những yêu cầu của mình nên vẫn khiếu nại tiếp, dù vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định<sup>5</sup>.

#### - Về tố cáo:

+ Một số vụ việc do không thống nhất với kết quả giải quyết, từ đó dẫn đến tố cáo<sup>6</sup>.

+ Một số vụ việc xuất phát từ hoài nghi quá trình chỉ đạo điều hành của một số cán bộ công chức lãnh đạo thiếu công bằng, nghi ngờ trong nội bộ từ đó phát sinh tố cáo<sup>7</sup>.

### 2.2. Nguyên nhân chủ quan

#### - Về khiếu nại:

+ Một số vụ việc do người khiếu nại không đồng ý với quyết định của cấp có thẩm quyền (quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quyết định cưỡng chế thu hồi đất và một số lĩnh vực khác) nhưng công tác giải thích, hướng dẫn chưa được rõ ràng, chặt chẽ từ đó dẫn đến khiếu nại<sup>8</sup>.

+ Một số quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND cấp huyện áp dụng pháp luật chưa đầy đủ, còn mang nặng mệnh lệnh hành chính, dẫn đến một số quyết định giải quyết chưa thấu tình, đạt lý, từ đó phát sinh khiếu nại<sup>9</sup>.

<sup>4</sup> Vụ khiếu nại của: Lê Phước Hữu, ấp Ông Tự, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời; Nguyễn Văn Nghiệp, ấp Kinh Hòn, xã Khánh Bình Tây; Huỳnh Quốc Sử, ấp Kinh Hòn, xã Khánh Bình Tây; Nguyễn Văn Sung, ấp Ông Tự, xã Lợi An...

<sup>5</sup> Vụ khiếu nại của bà Võ Diệu Tánh, ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi; vụ khiếu nại của bà Nguyễn Kim Lợi, ấp Nhà Cũ, xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi; vụ khiếu nại của Trương Văn Tới, Nguyễn Thị Xuyên nhóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

<sup>6</sup> Vụ tố cáo đối với UBND huyện Trần Văn Thời về thực hiện thủ tục cấp giấy CNQSDĐ; vụ tố cáo UBND xã Phong Lạc; vụ tố cáo ông Nguyễn Thanh Sơn, Phó Chánh Thanh tra huyện Trần Văn Thời.

<sup>7</sup> Vụ tố cáo ông Hồ Thanh Sử, Chủ tịch UBND xã Tác Vân; vụ tố cáo ông Phạm Thanh Phong, Phó Giám đốc đài PTTT Cà Mau; vụ tố cáo ông Lê Thanh Thảo, Hiệu trưởng trường tiểu học Hòa Bình, xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi.

<sup>8</sup> Vụ khiếu nại của: Trần Ngọc Sét, Trần Ngọc Út, Trần Thị Huệ, Trần Thị Ngọc Tuyên, Trần Văn Thanh, Trần Văn Phận, nhóm 6, Phường 6 TPCM; Hà Văn Thiết, Nhóm 2, thị trấn Cái Nước; Lý Ngọc Mai, ấp Sờ Tại, xã Thạnh Phú huyện Cái Nước...

<sup>9</sup> Vụ khiếu nại của ông Lý Bình Lén, ấp Kinh Hòn Bắc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời; vụ khiếu nại của Nguyễn Minh Lý, Nguyễn Thành Công, Nguyễn Văn Cảnh, Nguyễn Văn Xã, ấp Ngọc Tuấn, thị trấn Cái Nước.

- Về tố cáo:

+ Việc thực hiện chủ trương không đầy đủ, kịp thời, chỉ đạo giải quyết của cấp có thẩm quyền chưa chặt chẽ, trong quá trình thực thi nhiệm vụ chưa áp dụng đúng quy định của pháp luật, vi phạm trình tự thủ tục từ đó dẫn đến phát sinh tố cáo<sup>10</sup>.

+ Công tác tuyên truyền pháp luật, giải thích, hướng dẫn của một số cơ quan, đơn vị chưa tường tận, chặt chẽ; trong công tác xác minh chưa xác minh đầy đủ nội dung vụ việc từ đó dẫn đến tố cáo<sup>11</sup>.

## **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KNTC**

### **1. Công tác chỉ đạo**

Để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và hạn chế tình hình tập trung khiếu kiện đông người, đồng thời nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, công chức làm công tác giải quyết KNTC, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, như: Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 16/01/2020, kế hoạch tiếp công dân năm 2020; Công văn số 1060/UBND-NC ngày 20/02/2020 về việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; Công văn số 1797/UBND-NC ngày 19/3/2020 về việc kết quả thực hiện của Tổ công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Tổng Thanh tra Chính phủ; Công văn số 1065/UBND-NC ngày 20/02/2020 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 67/TB-VPCP ngày 12/02/2020 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 2994/UBND-NC ngày 15/5/2020 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ Chín, Quốc hội khóa XIV; Công văn số 130/UBND-NC ngày 28/5/2020, về việc tình hình tranh chấp, khiếu kiện tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã quan tâm thường xuyên chỉ đạo, sắp xếp thời gian để tiếp công dân, chỉ đạo giải quyết KNTC đặc biệt là các vụ KNTC phức tạp, tồn đọng kéo dài trên địa bàn tỉnh, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng và thường xuyên của cơ quan, đơn vị, thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp dân, giải quyết KNTC. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Công văn số 4832/UBND-NC ngày 13/8/2020 về việc rà soát tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC đông người phức tạp kéo dài; Công văn số 6295/UBND-NC ngày 28/10/2020 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV; Công văn số 5854/UBND-NC ngày 05/10/2020, chỉ đạo một số lãnh đạo đơn vị tham gia buổi tiếp công dân cùng đại biểu quốc hội đã góp phần giải quyết kịp thời những bức xúc của nhân dân, đặc biệt các vụ khiếu nại phức tạp, kéo dài.

<sup>10</sup> Vụ tố cáo đối với ông Hồ Thanh Núi, Chi huy trưởng Ban CHQS xã Tân Lộc, huyện Thới Bình; vụ tố cáo ông Nguyễn Nhật Bằng, Trưởng phòng VH-TT huyện Thới Bình; vụ tố cáo ông Tiêu Văn Tốt, Chủ tịch UBND thị trấn Trần Văn Thời, vụ tố cáo UBND xã Phong Lạc huyện Trần Văn Thời.

<sup>11</sup> Vụ tố cáo ông Nguyễn Trường Giang, Phó Chủ tịch UBND xã Khánh Hưng; vụ tố cáo ông Nguyễn Văn Hiên, Chủ tịch UBND xã Phong Lạc; vụ tố cáo ông Tô Văn Luận, Phó Chủ tịch UBND xã Phong Lạc; vụ tố cáo ông Lê Mai Kiên, viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thị trấn Sông Đốc.

## 2. Kết quả công tác tiếp công dân

Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã thực hiện khá tốt công tác tiếp công dân theo quy định. Nội quy tiếp công dân được niêm yết tại nơi tiếp công dân, đảm bảo thuận tiện cho công dân tìm hiểu và biết được những thông tin về công tác tiếp dân, lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất của lãnh đạo; hầu hết các Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành tỉnh, địa phương đều thực hiện việc đăng lịch tiếp công dân, giúp cho người dân dễ dàng nắm và thực hiện quyền của mình. Sau các buổi tiếp dân của Chủ tịch UBND tỉnh đều có thông báo kết luận bằng văn bản để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện giải quyết các vụ việc theo thẩm quyền. Tại các huyện, thành phố, lãnh đạo UBND huyện, thành phố khi tiếp công dân ghi vào biên bản ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo và giao cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, thành phố tham mưu kiểm tra xem xét giải quyết theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng ủy quyền cho cấp phó thực hiện việc tiếp công dân định kỳ hoặc thiếu theo dõi, kiểm tra đối với cán bộ tiếp công dân.

Trong năm 2020, các cơ quan hành chính tỉnh, cấp huyện, cấp xã đã tiếp 4.167 cuộc, 5.373 người; tăng 1.111 cuộc, 1.216 người so với năm 2019, trong đó có 28 đoàn đông người với 437 người. Cụ thể:

- Tiếp thường xuyên 2.649 cuộc, 3.281 người (giảm 216 cuộc, 317 người so với năm 2019).

- Tiếp định kỳ 1.411 cuộc, 1.529 người (tăng 1.312 cuộc, 1.430 người so với năm 2019).

- Tiếp đột xuất 79 cuộc, 126 người (tăng 23 cuộc, 62 người so với năm 2019);

- Đoàn đông người 28 đoàn, 437 người<sup>12</sup> (giảm 08 đoàn so với năm 2019).

Nội dung tiếp công dân gồm nhiều lĩnh vực khác nhau, nhưng chủ yếu là lĩnh vực tranh chấp đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, về chính sách có liên quan đến lợi ích của người dân...

*\* Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Chủ tịch UBND cấp xã:*

Số buổi tiếp có công dân đến của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Chủ tịch UBND cấp xã là 1.192 cuộc (tăng 295 cuộc so với năm 2019); ủy quyền cho cấp phó tiếp 298 cuộc (tăng 31 cuộc so với năm 2019). Cụ thể:

+ Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 06 cuộc, 19 người (tăng 01 cuộc so với năm 2019);

+ Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh tiếp 44 cuộc (tăng 11 cuộc so với năm

---

<sup>12</sup> 28 đoàn 437 người gồm: tiếp thường xuyên 18 đoàn đông người với 190 người, tiếp định kỳ của lãnh đạo 07 đoàn với 196 người; tiếp đột xuất của lãnh đạo 03 đoàn với 51 người.

2019), cấp phó tiếp 20 cuộc (tăng 11 cuộc so với năm 2019);

+ Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp 206 cuộc (giảm 231 cuộc so với năm 2019), cấp phó tiếp 73 cuộc (tăng 12 cuộc so với năm 2019);

+ Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 936 cuộc (tăng 247 cuộc so với năm 2019), cấp phó tiếp 205 cuộc (tăng 07 cuộc so với năm 2019).

### **3. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn**

#### *3.1. Tiếp nhận đơn:*

Năm 2020, tổng số đơn tiếp nhận 2.360 đơn, tăng 376 đơn so với năm 2019 (Văn phòng UBND tỉnh 868 đơn; sở, ban, ngành tỉnh 413 đơn; huyện, thành phố 712 đơn; cấp xã 367 đơn). Trong đó, đơn tiếp nhận trong kỳ 2.114 đơn (đơn có nhiều người đứng tên 138 đơn, đơn có một người đứng tên 1.976 đơn), đơn kỳ trước chuyển sang 246 đơn (đơn có nhiều người đứng tên 21 đơn, đơn có một người đứng tên 225 đơn). Số lượng đơn KNTC tăng, nhưng đơn thuộc thẩm quyền giải quyết thấp, có nguyên nhân do quá trình phân loại, tổng hợp chưa loại trừ được số đơn gửi trùng lặp, hiện nay đang hoàn thiện quy chế quản lý phần mềm xử lý đơn thư KNTC.

#### *3.2. Phân loại đơn:*

- Theo loại đơn:

+ Khiếu nại 483 đơn (tăng 45 đơn so với năm 2019). Trong đó, Văn phòng UBND tỉnh 236 đơn; sở, ban, ngành tỉnh 89 đơn; huyện, thành phố 153 đơn; cấp xã 05 đơn.

+ Tố cáo 206 đơn (tăng 91 đơn so với năm 2019). Trong đó, Văn phòng UBND tỉnh 101 đơn; sở, ban, ngành tỉnh 70 đơn; huyện, thành phố 32 đơn; cấp xã 03 đơn.

+ Kiến nghị, phản ánh 1.671 đơn (tăng 240 đơn so với năm 2019). Trong đó, Văn phòng UBND tỉnh 531 đơn; sở, ban, ngành tỉnh 254 đơn; huyện, thành phố 526 đơn; cấp xã 360 đơn.

- Theo nội dung:

+ Khiếu nại 483 đơn. Trong đó:

\* Lĩnh vực hành chính 455 đơn: Liên quan đến đất đai 375 đơn; về nhà, tài sản 05 đơn; về chính sách, chế độ công chức, viên chức 16 đơn; lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội khác 59 đơn;

\* Lĩnh vực tư pháp 28 đơn;

+ Tố cáo 206 đơn. Trong đó:

\* Lĩnh vực hành chính 154 đơn; lĩnh vực tư pháp 28 đơn; về Đảng 02 đơn; lĩnh vực khác 22 đơn;

Trong số 2.360 đơn tiếp nhận, có 1.635 đơn đủ điều kiện xử lý.

### 3.3. Kết quả xử lý đơn:

Trong số 1.635 đơn đủ điều kiện xử lý:

+ Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 343 đơn;

+ Hướng dẫn, giải thích 392 đơn;

+ Tham mưu chỉ đạo giải quyết 521 đơn;

+ Có văn bản trả lời 76 đơn;

+ Đơn KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết 223 đơn (khiếu nại 174 đơn, tố cáo 49 đơn)

*\* Về xử lý đơn do Trung ương chuyển về:*

- Trong niên độ báo cáo, các cơ quan Trung ương chuyển về 138 đơn<sup>13</sup>, tăng 01 đơn so với năm 2019.

Trong số 138 đơn, có 99 đơn không đủ điều kiện xử lý và 29 đơn đủ điều kiện xử lý.

- Phân loại đơn đủ điều kiện xử lý:

+ Khiếu nại 03 đơn.

+ Tố cáo 07 đơn.

+ Kiến nghị, phản ánh 19 đơn.

- Kết quả xử lý:

+ Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh hướng xử lý 04 đơn.

+ Chuyển đến sở, ban, ngành tỉnh giải quyết theo thẩm quyền 08 đơn.

+ Chuyển UBND huyện, thành phố giải quyết theo thẩm quyền 03 đơn.

+ Hướng dẫn công dân 11 đơn.

+ Trả lại đơn công dân 03 đơn.

+ Xếp lưu đơn 90 đơn.

+ Đang nghiên cứu xử lý 10 đơn.

## 4. Kết quả giải quyết KNTC thuộc thẩm quyền

### 4.1. Giải quyết khiếu nại:

---

<sup>13</sup> Báo cáo 117/BC-BTCD ngày 14/10/2020 của Ban Tiếp công dân tỉnh, kết quả tiếp dân, xử lý đơn thư và theo dõi khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2020.

Năm 2020, các cơ quan, tổ chức, đơn vị xử lý đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 174 đơn (nhận trong kỳ báo cáo 128 đơn, năm trước chuyển sang 46 đơn), giảm 41 đơn so với năm 2019. Đã giải quyết 99 đơn, đạt 56,89%; còn 75 đơn đang được cơ quan thẩm quyền giải quyết.

Trong số 99 đơn khiếu nại đã được giải quyết xong, có 05 đơn khiếu nại đúng; 72 đơn khiếu nại sai, 03 đơn khiếu nại có đúng, có sai; 19 rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục.

Số vụ giải quyết lần 1 là 56 vụ, trong đó tổ chức đối thoại 22 vụ.

Số vụ giải quyết lần 2 là 24 vụ, trong đó tổ chức đối thoại 24 vụ.

#### *4.2. Giải quyết đơn tố cáo:*

Năm 2020, các cơ quan, tổ chức, đơn vị xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền 49 đơn (nhận trong kỳ báo cáo 37 đơn; năm trước chuyển sang 12 đơn), so với năm 2019 giảm 02 đơn. Đã giải quyết 35 đơn, đạt 71,42%, còn lại 14 đơn trong hạn đang tiếp tục giải quyết.

Trong số 35 đơn tố cáo đã được giải quyết, có 08 đơn tố cáo đúng, 13 đơn tố cáo sai và 14 đơn có đúng, có sai.

Qua quá trình giải quyết tố cáo kiến nghị kiểm điểm 25 cá nhân và 03 tập thể, kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 82.489.923 đồng (đã thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước<sup>14</sup>).

Về xử lý người tố cáo sai sự thật: đã tổ chức thực hiện các biện pháp xử lý người tố cáo theo Điều 23 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo. Tuy nhiên, việc xử lý người tố cáo sai sự thật chỉ mới thực hiện đối với công chức. Ở một số địa phương, việc người dân tố cáo sai sự thật làm tổn hại thanh danh người bị tố cáo, ảnh hưởng đến uy tín các cơ quan, đơn vị cũng như gây mất đoàn kết nội bộ, gây hoang mang dư luận nhưng chưa được xử lý theo quy định hiện hành.

#### *4.3. Công tác triển khai thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận nội dung tố cáo:*

Năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 25 quyết định giải quyết khiếu nại, 04 quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại và 05 kết luận nội dung tố cáo; các quyết định đã được các địa phương triển khai thực hiện. Tuy nhiên, vẫn còn 12 quyết định của những năm trước đã có hiệu lực pháp luật, đã triển khai nhưng chưa được thực hiện dứt điểm (danh sách kèm theo). Nguyên nhân do UBND cấp huyện còn thiếu quan tâm, chưa chủ động trong công tác phối hợp với sở, ngành liên quan nhằm tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

<sup>14</sup> Vụ tố cáo ông Hồ Thanh Sừ, Chủ tịch UBND xã Tắc Vân

### III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC

Thời gian qua công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC có nhiều chuyển biến tích cực, kịp thời xử lý và giải quyết đơn thư KNTC, tranh chấp của tổ chức, cá nhân, phần lớn các vụ khiếu nại bức xúc, gay gắt, kéo dài cơ bản đã được giải quyết, không để xảy ra điểm nóng mới, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. So với năm trước, mặc dù tổng số đơn tiếp nhận tăng nhưng đơn khiếu nại và đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giám (đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giám 41 đơn so năm 2019, tương ứng 19,06% và đơn khiếu nại sai 72/99 đơn, chiếm 72,72% trong tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết; đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giám 02 đơn, tương ứng 3,90%). So với năm trước, số lượt tiếp công dân có tăng (tăng 1.111 cuộc, 1.216 người), từ đó góp phần quan trọng ổn định an ninh trật tự của tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Tuy nhiên, tổng số đơn KNTC tăng và số đoàn đông người phát sinh mới 13 đoàn, cho thấy người dân vẫn còn nhiều vấn đề bức xúc, lo lắng, mong muốn được giải thích, giải quyết một cách triệt để, rõ ràng. Ngoài ra, một số trường hợp người dân kéo đến Ban tiếp công dân huyện, thành phố thành từng nhóm để phản ánh, kiến nghị các vụ việc liên quan đến quyền lợi của người dân trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày<sup>15</sup> (ô nhiễm môi trường, xả nước ảnh hưởng ruộng tôm...). Đây là việc đòi hỏi các cấp, các ngành phải hết sức quan tâm, nắm và hiểu tâm tư của người dân để có cách giải quyết thấu tình, đạt lý

#### 1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC của các ngành và chính quyền ở nhiều địa phương đã được tập trung và quyết liệt hơn trước.

- Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND các cấp đã được thực hiện nghiêm túc hơn. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan nhà nước trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC được quan tâm, trong năm đã tổ chức 08 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 33 đơn vị. Từ đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước.

- Công tác tuyên truyền pháp luật về KNTC được quan tâm thực hiện thường xuyên. Để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KNTC, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 05/KH-HĐPL ngày 04/02/2020 về hoạt động của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật năm 2020 nhằm nâng cao nhận thức của người dân và đội ngũ làm công tác giải quyết KNTC tại cơ sở. Ngoài ra, còn tổ chức triển khai 01 lớp tập huấn, tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và nhiều văn bản hướng dẫn, thi hành pháp luật có liên quan với 78 người tham gia. Từ đó, công tác tuyên truyền, giải thích, hướng dẫn công dân chấp hành và thực hiện quyền KNTC theo quy định pháp luật đạt

<sup>15</sup> 05 hộ dân đại diện cho 20 hộ tại Khóm 2, Phường Tân Xuyên, TP Cà Mau; 09 hộ dân xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn; 06 hộ dân Ấp Xẻo Sao, ấp Ông Ngươn, ấp Trường Đức, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn.



nhiều kết quả tích cực, nhiều trường hợp sau khi được giải thích, công dân đã tự nguyện rút đơn, trong năm đã có 19 trường hợp rút đơn (năm 2019 không có trường hợp rút đơn).

- Để nâng cao công tác hòa giải ở cơ sở, Chủ tịch UBND ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2020, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Công văn số 5371/UBND-NC ngày 09/8/2020 về việc thực hiện quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở để chỉ đạo các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, củng cố kiện toàn thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm giúp đỡ các bên đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau các mâu thuẫn, tranh chấp, hạn chế tình trạng KNTC, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Từ đó công tác hòa giải cơ sở được chú trọng hơn trước và nhờ làm tốt công tác này, số lượng đơn thư KNTC thuộc thẩm quyền giảm hơn so với cùng kỳ năm trước.

## **2. Hạn chế**

- Công tác đối thoại đã được quan tâm thực hiện tốt hơn, đạt hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn còn có cơ quan, trong quá trình giải quyết khiếu nại quyết định hành chính (giải quyết lần đầu), yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại còn khác nhau, nhưng người giải quyết khiếu nại lần đầu không tổ chức đối thoại, chưa theo dõi sát sao kết quả giải quyết đơn đã chuyển đi.

- Một số địa phương vẫn còn tình trạng ủy quyền cho cấp phó thực hiện việc tiếp công dân định kỳ, chưa gắn kết việc tiếp công dân với giải quyết KNTC, dẫn đến người dân có tâm lý thiếu tin tưởng vào kết quả giải quyết, tiếp tục KNTC. Chưa tổ chức việc kiểm điểm người tố cáo sai theo quy định.

- Việc thực thi pháp luật của một số cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước có thiếu sót, vi phạm dẫn đến một số cán bộ, công chức bị tố cáo khi thi hành công vụ.

- Trong quá trình giải quyết KNTC một số địa phương chưa áp dụng đúng quy định của pháp luật dẫn đến tình trạng công dân tiếp tục khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó, từng cấp, từng ngành phải có biện pháp chấn chỉnh ngay không để xảy ra như thời gian qua.

## **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KNTC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KNTC TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Dự báo**

Năm 2021, dự báo tình hình KNTC của công dân về các nội dung mới sẽ không nhiều, chủ yếu là các vụ việc cũ trước đây liên quan đến bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng ít phát sinh vụ việc mới... Nội dung tố cáo chủ yếu tố cáo cán bộ, công chức quá trình thực hiện công vụ không đúng quy định và có hành vi vi phạm trong quản lý. Vụ việc khiếu kiện đông người sẽ giảm.

## **2. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC trong năm 2021**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của dân.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền thực hiện các chính sách bồi thường, giải tỏa thu hồi đất, tái định cư... đến cán bộ, nhân dân để mọi người hiểu rõ và chấp hành đúng các quy định của pháp luật, nhất là ở các xã, phường, thị trấn, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức, trong cộng đồng nhân dân và không để tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp hoặc vượt cấp, nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội đảng các cấp.

- Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các cấp thực hiện nghiêm túc chế độ thủ trưởng tiếp công dân. Thực hiện tốt công tác đối thoại trực tiếp với công dân. Tránh tình trạng ủy quyền cho cấp phó thực hiện việc tiếp công dân (trừ trường hợp đặc biệt).

- Trong công tác giải quyết KNTC cần thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người giải quyết KNTC, tránh để tình trạng áp dụng pháp luật chưa đúng, công tác xác minh chưa đầy đủ, bỏ sót chứng cứ nhằm nâng cao hiệu quả công tác giải quyết KNTC, hạn chế tình trạng KNTC tiếp.

- Kịp thời nắm bắt và giải quyết thấu tình, đạt lý những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân và những bức xúc nảy sinh từ cơ sở, nắm bắt tình hình diễn biến khiếu kiện và có biện pháp giải quyết ngay tại cơ sở khi có phát sinh gây mất an ninh trật tự. Chú trọng việc giải thích chủ trương, chính sách trong quá trình giải quyết KNTC.

- Xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức có sai phạm, đồng thời thực hiện tốt công tác giám sát cán bộ, công chức, nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, hạn chế tình trạng tố cáo trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- UBND cấp huyện thực hiện nghiêm việc tổ chức giới thiệu trước dân đối với người dân tố cáo sai sự thật nhằm đảm bảo tính giáo dục cho những đối tượng cố tình xem thường, không tuân thủ pháp luật, góp phần tạo môi trường công bằng trong xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và thực hiện dứt điểm các quyết định của những năm trước đã có hiệu lực pháp luật, đã triển khai nhưng chưa được thực hiện.

- Sắp xếp, bố trí công chức tiếp công dân có kiến thức về tâm lý xã hội và am hiểu pháp luật, biết cách ứng xử, giao tiếp với công dân, nhiệt tình trách nhiệm với công việc. Đồng thời có khả năng hướng dẫn, giải thích, thuyết phục để công dân hiểu và chấp hành đúng pháp luật.

## V. KIẾN NGHỊ

Chính phủ cần có những quy định cụ thể việc xử lý đối với người tố cáo sai, gây mất uy tín cho cá nhân, tổ chức, tập thể nhằm giảm thiểu tình trạng tố cáo sai hiện nay và tạo sự công bằng trong xã hội./.

*(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 328/BC-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục 3, Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- NC (A);
- Lưu: VT, Ktr07/11.



**Lâm Văn Bi**